

ĐƠN VỊ BẢO TRỢ



ĐƠN VỊ TÀI TRỢ



ĐƠN VỊ TỔ CHỨC

www.kienviet.net



THẺ LỆ GIẢI KIẾN TRÚC XANH SPEC GO GREEN INTERNATIONAL AWARDS 2018 FOR YOUNG ARCHITECTS AND STUDENTS OF ARCHITECTURE IN ASIA

Tiếp nối thành công của 4 lần tổ chức vào các năm 2014, 2015, 2016, 2017, giải SPEC GO GREEN tiếp tục được tổ chức lần thứ 5 trong năm 2018 với tên gọi Spec Go Green International Awards 2018 và có nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Cổ vũ những sáng tác kiến trúc hướng đến việc hạn chế ảnh hưởng của ngành xây dựng được các quốc gia cam kết thông qua quá trình thúc đẩy xu hướng thiết kế công trình đạt tiêu chuẩn xanh trên toàn cầu.
- Hưởng ứng “Tuyên ngôn Kiến trúc xanh” của Hội Kiến trúc sư Việt Nam.
- Khích lệ các Kiến trúc sư trẻ và Sinh viên Kiến trúc các nước khu vực châu Á không ngừng sáng tạo ra những công trình kiến trúc xanh và những công trình, dự án có đóng góp tích cực cho xã hội, thể hiện trách nhiệm với môi trường và sự phát triển bền vững.

II. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA GIẢI

- Kiến trúc sư Trẻ (hoặc nhóm KTS trẻ) các nước châu Á (độ tuổi dưới 40 tuổi).
- Sinh viên Kiến trúc (hoặc nhóm sinh viên không quá 3 người) đang học tập tại các trường đào tạo KTS trong các nước khu vực châu Á.

III. CÁC HẠNG MỤC THAM DỰ GIẢI

1. Các công trình kiến trúc xanh

- Là công trình kiến trúc các loại do kiến trúc sư trẻ thiết kế đã được xây dựng, hoặc thiết kế đã được phê duyệt.
- Là đồ án kiến trúc các loại do sinh viên thiết kế, đề xuất cho địa điểm cụ thể.

2. Các công trình, dự án có đóng góp tích cực cho xã hội: Nhà cho vùng thiên tai (*bão lũ, ngập lụt, động đất*), nhà cho người nghèo, nhà phục vụ cộng đồng dân cư nông thôn... Là những công trình đã xây dựng, hoặc dự án thiết kế, hoặc ý tưởng đề xuất của Kiến trúc sư trẻ, Sinh viên kiến trúc.

IV. CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ

1. **Tiêu chí Kiến trúc xanh – Bền vững:** dựa trên tiêu chí Kiến trúc xanh Việt Nam do Hội Kiến trúc sư Việt Nam ban hành (xem Phụ lục).
2. **Tiêu chí thiết kế:** sự sáng tạo về Hình khối - Công năng- Công nghệ.

V. GIẢI THƯỞNG

1. Giải thưởng dành cho Sinh viên Kiến trúc:

- 1 giải Nhất: trị giá 4.000 USD.
- 1 giải Nhì: trị giá 2.000 USD.
- 1 giải Ba: trị giá 1.500 USD.
- 2 giải “Top 5”: mỗi giải 1.000 USD.
- 5 giải “Top 10”: mỗi giải 500 USD.

2. Giải thưởng dành cho Kiến trúc sư Trẻ:

- 1 giải Nhất: 10.000 USD.
- 1 giải Nhì: trị giá 5.000 USD.
- 1 giải Ba: trị giá 3.000 USD.
- 2 giải “Top 5”: mỗi giải 2.000 USD.
- 5 giải “Top 10”: mỗi giải 1.000 USD.

3. Giải thưởng dành cho các Đồ án, công trình, dự án có đóng góp tích cực cho Xã hội và các tiêu chí khác của Hội đồng chấm giải:

- 2 giải: mỗi giải 1.500 USD (Giải đóng góp cho xã hội)
- 2 giải: mỗi giải 1.000 USD (Giải theo tiêu chí Hội đồng chấm giải).

Chú ý:

- Các giải đều có Cúp (hoặc Kỷ niệm chương), Giấy chứng nhận của Ban Tổ chức. Lễ trao giải sẽ được tổ chức trang trọng tại Việt Nam.
- Giá trị giải thưởng sẽ được áp theo tỷ giá 1 USD = 22.800 VNĐ.
- Các cá nhân (nhóm) đoạt giải có trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định pháp luật Việt Nam.

VI. YÊU CẦU VỀ HỒ SƠ DỰ THI

1. Đối với Kiến trúc sư trẻ:

- Công trình dự thi thể hiện trên 01 bản A0 trình bày (theo chiều đứng) nội dung thiết kế, ghi đầy đủ tên công trình, địa điểm xây dựng, năm thiết kế cùng lời thuyết minh không quá 500 từ tiếng Anh hoặc tiếng Việt (trừ các ghi chú và chú thích). Trình bày khuyết danh, mã số tự chọn và ghi vào phía trên bên phải mỗi bản vẽ. (Không ghi thông tin cá nhân lên bài dự thi).
- Thông tin kèm theo (ghi riêng, ngoài bản vẽ): Tên tác giả/ Nhóm tác giả + ảnh chân dung 4 x 6 + Ảnh chụp thực tế 1 phần công trình hoặc hợp đồng thực hiện dự án và tên đơn vị thiết kế, tên Quốc gia cùng số điện thoại, email, địa chỉ liên hệ.
- Bản scan Chứng minh thư (mặt trước & mặt sau) hoặc trang đầu Hộ chiếu có ảnh cá nhân
- Hồ sơ gửi theo quy định của BTC công bố trên website www.specgogreen.com (Cả bản cứng và bản mềm).

2. Đối với Sinh viên Kiến trúc:

- Đồ án dự thi thể hiện trên 01 bản A0 (theo chiều đứng), trình bày nội dung thiết kế cùng lời thuyết minh không quá 500 từ tiếng Anh hoặc tiếng Việt (trừ các ghi chú và chú thích). Trình bày

khuyết danh, mã số tự chọn và ghi vào phía trên bên phải mỗi bản vẽ. (Không ghi thông tin cá nhân lên bài dự thi).

- Thông tin kèm theo (ghi riêng, ngoài bản vẽ): cung cấp đầy đủ họ tên, lớp học, khóa học, địa chỉ trường học, tên giảng viên hướng dẫn và tên Quốc gia của người dự thi cùng với 01 ảnh chân dung 4x6, số điện thoại, email, địa chỉ liên lạc.
- Bản scan Chứng minh thư (mặt trước & mặt sau) hoặc trang đầu Hộ chiếu có ảnh cá nhân
- Hồ sơ gửi theo quy định của BTC công bố trên website www.specgogreen.com (Cả bản cứng và bản mềm).

Chú ý: Các tác giả và các công trình, đồ án, dự án tham dự giải phải bảo đảm tính trung thực về nội dung hồ sơ và chịu trách nhiệm về quyền tác giả thiết kế.

VII. HỘI ĐỒNG GIÁM KHẢO:

Có 07 người, gồm các kiến trúc sư và chuyên gia uy tín ở trong và ngoài nước. (Danh sách công bố trên website www.specgogreen.com).

VIII. THỜI GIAN

- Thông báo, thông tin trên các báo, đài, mạng internet: (thông báo chính thức trên web www.specgogreen.com và kienviet.net)
- Hạn nhận hồ sơ dự thi: 30/11/2018
- Xét chọn, chấm Giải: 07,08/12/2018
- Tổ chức công bố và trao giải, triển lãm kết quả: 12/01/2019

Liên hệ BTC giải:

Website: www.specgogreen.com

Email: specgogreen@kienviet.net

Số 44, ngõ 91 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 024 668 35231

Hotline: +8497 880 1711

BAN TỔ CHỨC GIẢI

PHỤ LỤC

TIÊU CHÍ CHẤM CHỌN

Tiêu chí Kiến trúc xanh – Bền vững: dựa trên tiêu chí Kiến trúc xanh Việt Nam do Hội Kiến trúc sư Việt Nam ban hành, Ban tổ chức biên soạn lại các tiêu chí để làm cơ sở chấm chọn các đồ án.

1. Địa điểm bền vững

Nhằm tạo lập cảnh quan hài hòa, bền vững, giảm thiểu tác động tiêu cực giữa công trình kiến trúc với cảnh quan xung quanh và khai thác, phát huy những yếu tố tự nhiên có lợi cho môi trường sống của con người.

Địa điểm xây dựng phù hợp với quy hoạch:

- Nằm trong khu vực quy hoạch đã được duyệt, có diện tích đất để xây dựng phù hợp với chức năng công trình hiện tại và phát triển trong tương lai.
- Thuận tiện cho giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc.
- Tuân thủ các quy định về quản lý quy hoạch, về khu bảo vệ và các khoảng cách ly đối với các công trình xây dựng và quản lý quy hoạch có liên quan.

Bảo vệ môi trường, cảnh quan tự nhiên

- Gìn giữ, bảo tồn hệ sinh thái, cảnh quan tự nhiên:
 - Không ô nhiễm và không tác động gây ô nhiễm môi trường và công trình lân cận.
 - Ít can thiệp làm biến đổi địa hình, hệ sinh thái, cảnh quan thiên nhiên.
- Trong quá trình xây dựng công trình phải có biện pháp giám sát những ô nhiễm do thi công gây ra và những ảnh hưởng đối với khu vực xung quanh.

Phòng / chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Giải pháp quy hoạch, kiến trúc, công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu tác hại của thiên tai (lũ lụt, sạt lở đất, bão, lốc, ...)

Hòa nhập với cảnh quan tự nhiên

- Giải pháp không gian kiến trúc vừa thích ứng với cảnh quan thiên nhiên vừa góp phần làm tăng giá trị cảnh quan thiên nhiên.

Phục hồi, nâng cấp môi trường cảnh quan

- Giải pháp tổ chức cây xanh, mặt nước, tiểu cảnh, kiến trúc công trình và công nghệ được áp dụng nhằm phục hồi và cải thiện điều kiện vi khí hậu và nâng cao giá trị cảnh quan tự nhiên khu vực.

2. Sử dụng tài nguyên, năng lượng hiệu quả

Nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng; hạn chế tác động đến môi trường tự nhiên và giảm thiểu hiệu ứng nhà kính trong việc sử dụng tài nguyên đất đai, nước, năng lượng, vật liệu, ... để phát triển kiến trúc.

Sử dụng hợp lý, tiết kiệm đất đai trong xây dựng

- Mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất xây dựng phù hợp với tính chất, yêu cầu sử dụng công trình, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan khu vực.
- Khai thác sử dụng đất hoang hóa, không ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và bảo tồn hệ sinh thái.
- Có giải pháp phát triển không gian xanh, khai thác không gian ngầm, sử dụng hiệu quả quỹ đất cho công trình.

Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả

- Giải pháp quy hoạch, kiến trúc, lựa chọn vật liệu xây dựng, áp dụng công nghệ, trang thiết bị đảm bảo sử dụng hợp lý, tiết kiệm tối đa năng lượng; tận dụng các nguồn năng lượng sẵn có tại khu vực, năng lượng tái sinh; phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành liên quan.
- Sử dụng các hệ thống kiểm soát cũng như hệ thống quản lý thích hợp hướng tới giảm thiểu việc sử dụng năng lượng của các hệ thống phục vụ công trình.

Khai thác, sử dụng hiệu quả không khí và ánh sáng tự nhiên:

Giải pháp quy hoạch, kiến trúc, sử dụng vật liệu xây dựng, công nghệ, trang thiết bị đảm bảo sử dụng hiệu quả không khí và ánh sáng tự nhiên có lợi cho sức khỏe, giảm thiểu sử dụng điều hòa không khí và ánh sáng nhân tạo.

Sử dụng hiệu quả tài nguyên nước

- Tiết kiệm nước sạch và tài nguyên nước, tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành liên quan.
- Có biện pháp tiết kiệm nước, phòng chống rò rỉ hiệu quả.
- Thu, gom, xử lý và sử dụng lại nước thải, nước mưa.
- Đảm bảo an toàn nguồn nước, không gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe con người và môi trường sống.

Sử dụng vật liệu thân thiện môi trường

- Vật liệu sử dụng cho công trình bảo đảm không phát thải độc hại (phát xạ, hóa chất, thải hữu cơ, ...).
- Khuyến khích sử dụng vật liệu tại chỗ, không làm suy kiệt tài nguyên, có khả năng tái sử dụng.

Áp dụng công nghệ xanh

- Áp dụng giải pháp kỹ thuật – công nghệ – trang thiết bị trong thiết kế, thi công, xây dựng công trình kiến trúc, khu đô thị bảo đảm giảm thiểu tiêu hao năng lượng, chi phí và ô nhiễm môi trường.

Quản lý hiệu quả trong xây dựng, khai thác sử dụng công trình kiến trúc, khu đô thị:

- Giải pháp phân loại và xử lý phế thải, không gây ô nhiễm lần thứ hai.
- Giải pháp tái sử dụng, tái chế các phế liệu xây dựng và giảm thiểu lượng rác thải đổ đến các khu chôn lấp; tái chế phế thải phát sinh trong suốt quá trình sử dụng của công trình.
- Chế độ quản lý việc sử dụng năng lượng, nước, vật liệu bảo đảm yêu cầu tiết kiệm, hiệu quả theo quy định tại tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành liên quan.

- Giải pháp quản lý vận hành khai thác công trình kiến trúc, khu đô thị bảo đảm giảm lượng phát khí thải (CO₂), phế thải thấp hơn tiêu chuẩn cho phép.

3. Chất lượng môi trường trong nhà

- Tạo được môi trường trong nhà có chất lượng, bảo đảm an toàn, vệ sinh và tiện nghi, sử dụng hiệu quả công trình.

Tổ chức không gian trong nhà

- Tổ chức không gian trong nhà, công trình phù hợp với nhu cầu sử dụng, tâm sinh lý con người, cộng đồng.
- Có không gian cho người tàn tật theo yêu cầu.
- Giải pháp về không gian kiến trúc đáp ứng nhu cầu giao tiếp cộng đồng.

Vỏ bao che

- Giải pháp bố cục không gian - hình khối, kết cấu, kiến trúc vỏ bao che đảm bảo yêu cầu phòng, chống, giảm thiểu tác động của các yếu tố môi trường tự nhiên, nhân tạo như: bức xạ nhiệt, ánh sáng, gió, mưa; yêu cầu cách nhiệt, che nắng, thông gió, độ phản xạ, chiếu sáng, chống ồn và các hiện tượng ngưng tụ ẩm hoặc phát tán độc chất.
- Việc sử dụng vật liệu vỏ bao che bảo đảm khai thác, tận dụng lợi thế của tự nhiên; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng.

Vật liệu nội thất

- Việc sử dụng vật liệu nội thất như sơn, thạch cao, đồ gỗ, nhựa, ... bảo đảm không phát thải khí độc hại và tác động xấu đến sức khỏe, tâm sinh lý người sử dụng.

Chất lượng không khí trong nhà

- Thông gió tự nhiên:
 - Khai thác hiệu quả các luồng gió tự nhiên có lợi, cung cấp không khí trong lành cho người sử dụng;
 - Hạn chế luồng gió có hại đến sức khỏe của người sử dụng;
- Thông gió cơ khí:
 - Đảm bảo không khí, nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió trong nhà, đáp ứng yêu cầu về tiện nghi và sức khỏe cho người sử dụng.
 - Giảm thiểu sử dụng các thiết bị tiêu thụ nhiều năng lượng cho làm mát và sưởi ấm không gian ở.
- Độ ô nhiễm, độc hại của không khí trong nhà thấp hơn tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Tiếng ồn:

Đảm bảo mức ồn trong nhà, khu đô thị thấp hơn giới hạn cho phép.

Chiếu sáng:

- Đảm bảo độ rọi, chỉ số chiếu sáng, hiệu quả thị giác, và giảm thiểu năng lượng sử dụng.

- Có giải pháp quản lý, kiểm soát chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, thuận tiện cho việc sử dụng.

4. Kiến trúc tiên tiến, bản sắc

Nhằm hướng tới nền kiến trúc tiên bộ gắn với kế thừa các giá trị truyền thống, tạo lập bản sắc kiến trúc địa phương.

Giải pháp quy hoạch, kiến trúc: Tương thích với nhu cầu sống, làm việc của con người trong xã hội phát triển, đồng thời giúp cho cộng đồng hướng tới các giá trị văn hóa của xã hội tương lai.

Bảo tồn, kế thừa và khai thác các giá trị văn hóa, kiến trúc truyền thống, đặc trưng dân tộc, vùng, miền.

Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, thích ứng với biến đổi khí hậu; đem lại hiệu quả kinh tế, xã hội.

5. Tính xã hội – nhân văn bền vững

Phát triển kiến trúc phải gắn với mục tiêu tạo lập, gìn giữ, nuôi dưỡng môi trường xã hội – nhân văn ổn định, bền vững.

Hòa nhập với môi trường nhân văn:

Bảo đảm sự hòa nhập với yếu tố nhân văn như: truyền thống văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng, nếp sống, ...

Đáp ứng các nhu cầu vật chất, văn hóa tinh thần của cá nhân, cộng đồng, dân tộc:

Tôn trọng quyền, lợi ích hưởng thụ của cộng đồng dân cư, không tạo xung đột, mâu thuẫn, tranh chấp lợi ích; bảo đảm sự hòa nhập cộng đồng của người khuyết tật; tăng cường sự trợ giúp của xã hội đối với người nghèo.

Tôn trọng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa:

- Tôn trọng, gìn giữ, bảo tồn giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.
- Phát hiện di sản, đề xuất giải pháp giữ gìn và đưa di sản gắn bó với hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương.

Môi trường kinh tế - xã hội ổn định:

- Đảm bảo hài hòa lợi ích cộng đồng dân cư sở tại, không gây tác động tiêu cực, góp phần tạo lập sự ổn định và phát triển bền vững về kinh tế - xã hội địa phương.
- Mô hình quản lý hiệu quả, tôn trọng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong quá trình thiết kế, đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng công trình kiến trúc, khu đô thị.